

Phách

Họ và tên:
Lớp 8/

✂

Phách

I. Chọn từ có phần gạch chân phát âm khác các từ còn lại (1 điểm).

- | | | | |
|-------------------------------|----------------------|---------------------|---------------------|
| 1. A. <u>g</u> ymnastic | B. <u>g</u> lassware | C. <u>g</u> enerous | D. <u>g</u> entle |
| 2. A. <u>d</u> emonstrate | B. <u>e</u> migrate | C. <u>f</u> estival | D. <u>r</u> esource |
| 3. A. <u>l</u> ook <u>e</u> d | B. <u>v</u> isited | C. <u>w</u> anted | D. <u>n</u> eeded |
| 4. A. beauty | B. country | C. try | D. lucky |

Điểm

II. Chọn câu trả lời đúng nhất. Khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D (2,5 điểm).

- Do you _____ any help?
A. like B. need C. wish D. have
- He is not tall enough _____ this picture.
A. to hang B. hang C. hanging D. hung
- I'll try my.....to improve my French.
A. good B. better C. best D. well
- Lipton tea is different _____ Dilmah tea.
A. on B. by C. from D. in
- Jim speaks Vietnamese _____.
A. well B. good C. goodly D. better
- Lan enjoys _____ the piano.
A. play B. plays C. playing D. played
- Susan has worked for that company _____ 4 years.
A. during B. for C. since D. in
- The red bicycle is not as expensive _____ the blue one.
A. so B. like C. more D. as
- He's out. Would you like to leave a _____?
A. call B. letter C. telephone D. message
- I'm sorry, but you'll have to cook dinner _____.
A. myself B. yourself C. himself D. ourselves

III. Nối câu hỏi ở cột A với câu trả lời ở cột B (1,5 điểm).

A	B
1. Could you do me a favor?	a. He's tall and thin.
2. What does Jim look like?.	b. How about going to the movies?
3. Shall I explain it to you?	c. I like painting in my free time.
4. What shall we do this evening?	d. No, thanks.
5. What are your hobbies?	e. Yes. Oh, It's so heavy.
6. Can you carry my suitcase?	f. Sure. What can I do for you?

A	1	2	3	4	5	6
B						

Học sinh không viết vào ô này



IV. Viết hình thức đúng của động từ trong ngoặc (1 điểm).

1. The moon (go).....round the sun.
2. Would you like (play)tennis this afternoon.
- 3 He (not have)time to do anything since Monday.
4. Whatyou (do)tonight?

V. Viết lại các câu sau sao cho cùng nghĩa với câu đã cho (2 điểm).

1. Nam is very intelligent. He can do this test in three minutes.
→ Nam is
2. "Turn off the radio." Her father said to her.
→ Her father told her.....
3. He is a good soccer player.
→ He plays
4. She began studying English five years ago.
→ She has

VI. Đọc đoạn văn sau rồi trả lời câu hỏi (2 điểm).

Language learners learn words in different ways. Some learners make a list and put into the meanings of new words in their mother tongue, and try to learn them by heart. Some others write one or two example sentences with each new word in order to remember how to use the word in the right way.

In order to remember words better, some learners even write each word and its use on a small piece of paper and stick it somewhere in their house so as to learn it at any time.

Many language learners do not try to learn all new words they come across. They usually underline or highlight only the words they want to learn. This helps them remember important words.

1. Do learners learn words in the same way?
→
2. Why do some learners write example sentences with new words?
→
3. What do some learners do in order to remember how to use the words in right way?
→
4. What do some learners do in order to remember words better?
→

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN

I. Chọn từ có phần gạch chân phát âm khác các từ còn lại (1 điểm).

Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

1B 2D 3A 4C

II. Chọn câu trả lời đúng nhất. Khoanh tròn chữ cái A, B, C hoặc D (2,5 điểm).

Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

1B 2A 3C 4C 5A 6C 7B 8D 9D 10B

III. Nối một câu hỏi ở cột A với một câu trả lời ở cột B sao cho thích hợp (1,5 điểm).

Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

1. f 2. a 3. d 4. b 5. c 6. e

IV. Viết hình thức đúng của động từ trong ngoặc (1 điểm).

Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

1. goes 2. to play 3. hasn't had 4. are.....going to do

V. Hãy viết lại câu sau bắt đầu bằng từ gợi ý sao cho nghĩa không đổi (2 điểm).

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

1. Nam is intelligent enough to do this test in three minutes.
2. Her father told her to turn off the radio.
3. He plays soccer well.
4. She has studied English for five years.

VI. Đoạn văn và trả lời các câu hỏi bên dưới (2 điểm).

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

1. No, they don't.
2. In order to remember how to use the word in the right way.
3. They write one or two example sentences with each new word
4. They even write each word and its use on a small piece of paper and stick it somewhere in their house so as to learn it at any time.

----- ❧ The end ❧ -----